 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT14.CC
	CẤP THẺ CẢN CƯỚC CHO NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

VI. BIỂU MẪU

VII. HỒ SƠ CẢN LƯU

Trách nhiệm	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Lê Bửu Lộc	
Chữ ký			 THỦ GIÁM ĐỐC
Chức vụ	Đội trưởng Đội CSQLHC về TTXH	Trưởng Công an huyện	ĐẠI TÁ NGUYỄN VĂN NGÂN

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT14.CC
	CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

- Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc cấp thẻ Căn cước cho người dưới 14 tuổi tại Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nhằm minh bạch thủ tục, kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính cấp thẻ Căn cước cho người dưới 14 tuổi theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng trong giải quyết thủ tục hành chính cấp thẻ Căn cước cho người dưới 14 tuổi.

- Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp huyện thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- CC: Căn cước.

- CMND: Chứng minh nhân dân.

- TNTKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.

- TTHC: Thủ tục hành chính.

- Cơ sở DLQG về DC: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- CSQLHC về TTXH: Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội


- Công an cấp huyện: Công an các huyện, thị xã, thành phố.

- Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp huyện.


- DVC: Dịch vụ công.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH


Cơ sở pháp lý	
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023; - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước;

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT14.CC
	CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi


	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về mẫu thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước; - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước. 		
5.2	Đối tượng thực hiện TTHC		
	Công dân Việt Nam dưới 14 tuổi		
5.3	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC		
	Không		
	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
5.4	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu thu nhận thông tin Căn cước (mẫu CC01). Phiếu được tạo lập khi trích xuất thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và in trong quá trình thu nhận hồ sơ căn cước để công dân kiểm tra và ký xác nhận. - Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (mẫu DC02). Phiếu này là biểu mẫu điện tử, công dân kê khai đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến. - Giấy tờ, tài liệu có giá trị pháp lý chứng minh là người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi. - Trường hợp công dân chưa có thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì hồ sơ còn có: Phiếu thu thập thông tin dân cư (mẫu DC01); Giấy tờ, tài liệu pháp lý chứa thông tin công dân. 	 X X X X	
5.5	Số lượng hồ sơ		
	1 (một) bộ.		
5.6	Thời gian xử lý		
	Không quá 07 ngày làm việc		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT14.CC
	CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO	Lần ban hành: 01
	NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Ngày ban hành: Ngày sửa đổi


Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả				
<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết).</p> <p>- Thời gian trả kết quả: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết); trả qua dịch vụ bưu chính (công dân tự nguyện đăng ký dịch vụ và trả phí dịch vụ chuyển phát với Bưu điện).</p> <p>+ Tiếp nhận trực tiếp: Tại Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an cấp huyện.</p> <p>+ Tiếp nhận trực tuyến: Thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Ứng dụng định danh điện tử để đăng ký thời gian, địa điểm làm thủ tục đề nghị cấp thẻ căn cước.</p> <p>- Trả kết quả trực tiếp tại Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an cấp huyện hoặc trả qua dịch vụ bưu chính (khi công dân có đăng ký dịch vụ chuyển phát với bưu điện - do công dân hoàn toàn tự nguyện và tự chi trả phí dịch vụ chuyển phát).</p>				
5.7				
Lệ phí				
Chưa quy định				
5.8				
Kết quả thực hiện thủ tục				
<p>5.9 - Thẻ Căn cước (mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an).</p>				
5.10				
Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	<p>- Trường hợp người đại diện hợp pháp thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước cho người dưới 06 tuổi thông qua cổng DVC hoặc ứng dụng định danh quốc gia thì lựa chọn thủ tục, kiểm tra thông tin của người dưới 06 tuổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì người đại diện hợp pháp xác nhận chuyển hồ sơ đề nghị đến Công an cấp huyện xem xét, giải quyết việc cấp thẻ căn cước.</p> <p>- Trường hợp người đại diện hợp pháp thực hiện thủ tục cấp thẻ</p>	Công dân	Giờ hành chính (đối với hình thức đăng ký thời gian, địa điểm qua Cổng DVC quốc gia, Cổng DVC Bộ Công an thì không quy định thời gian)	- Mục 5.3;

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã biểu: QT14.CC
	CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	<p>căn cước cho người từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi thông qua công DVC hoặc ứng dụng định danh quốc gia thì lựa chọn thủ tục, kiểm tra thông tin của người từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì người đại diện hợp pháp đăng ký thời gian, địa điểm thực hiện thủ tục tại Công an cấp huyện. Hệ thống sẽ xác nhận và tự động chuyển đề nghị của công dân đến Đội CSQLHC về TTXH.</p> <p>- Trường hợp thực hiện trực tiếp, người đại diện hợp pháp đưa người dưới 14 tuổi đến Đội CSQLHC về TTXH làm thủ tục cấp thẻ căn cước.</p>			
B2	<p>Thu nhận hồ sơ cấp CC</p> <p>- Cán bộ thu nhận thông tin công dân tìm kiếm thông tin trong Cơ sở quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp thẻ căn cước.</p> <p>+ Trường hợp thông tin công dân chưa có trong Cơ sở quốc gia về dân cư thì đề nghị công dân xuất trình một trong các loại giấy tờ pháp lý chứng minh nội dung thông tin cá nhân và hướng dẫn thu thập, cập nhật thông tin vào Cơ sở quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước.</p> <p>+ Trường hợp thông tin công dân có sự thay đổi, điều chỉnh thì hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin trong Cơ sở quốc gia về dân cư trước khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước.</p>	<p>Cán bộ, Bộ phận chuyên môn, nghề vụ</p>	<p>Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết)</p>	

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT14.CC
	CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	<p>+ Trường hợp thông tin công dân đầy đủ, chính xác thì sử dụng thông tin của công dân trong Cơ sở quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp thẻ căn cước.</p> <p>+ Trường hợp công dân không đủ điều kiện cấp thẻ căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước.</p>			- CC03
B3	Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt và thu nhận ảnh móng mắt của người từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi.	Cán bộ, Bộ phận chuyên môn, nghiep vu	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết)	
B4	- In Phiếu thu nhận thông tin căn cước để người đại diện hợp pháp kiểm tra, ký xác nhận; in Phiếu thu thập thông tin dân cư (DC01, nếu có) cho người đại diện hợp pháp của người dưới 14 tuổi kiểm tra, ký xác nhận.			- DC01
B5	Thu lệ phí (nếu có) và cấp giấy hẹn trả kết quả.			CC02
B6	<p>Trả thẻ Căn cước:</p> <p>- Công dân nhận kết quả trực tiếp tại Đội CSQLHC về TTXH hoặc nhận qua đường chuyển phát đến địa chỉ theo yêu cầu.</p> <p>- Trường hợp trễ hạn trả kết quả, có văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại ngày trả kết quả.</p>	Bộ phận TNTKQ	Giờ hành chính	- BM.04.
B7	Thống kê, lưu theo dõi	Cán bộ được giao xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	- Hồ sơ mục 5.3. - BM.06
Lưu ý	<p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.10.</p> <p>- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu</p>			

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT14.CC
	CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO NGƯỜI DƯỚI 14 TUỔI TẠI CÔNG AN CẤP HUYỆN	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

*tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể của đơn vị.
- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.*

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM.02	Sổ tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ
3	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ
7	DC01	Phiếu thu thập thông tin dân cư
8	DC02	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước
9	CC01	Phiếu thu nhận thông tin căn cước
10	CC02	Giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước
11	CC03	Thông báo từ chối giải quyết thủ tục về căn cước

VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Đội CSQLHC về TTXH Công an cấp huyện theo quy định của pháp luật.